

Số: 137/2023/QĐDS-ST

Quận A, ngày 28 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN A THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Cao Thị Hồng Nga

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Nhâm – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 97/2023/TLST-DS ngày 30/5/2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp số 20/2023/QĐST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trương Thị B, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Phường X, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với: Bà Đoàn Thị Bích C, sinh năm 1986

Địa chỉ: Phường X, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố Bà Đoàn Thị Bích C, sinh năm 1986; địa chỉ: Phường X, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, là mất năng lực hành vi dân sự.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và trong quá trình giải quyết yêu cầu, người yêu cầu là Bà Trương Thị B trình bày: Vợ chồng Bà Trương Thị B và ông Đoàn Sỹ D (Đoàn Sĩ D) (ông D đã chết ngày 08/8/2020) trong thời gian chung sống có 03 con chung tên Đoàn Trung E sinh năm 1981, Đoàn Trung F sinh năm 1983

và Đoàn Thị Bích C sinh năm 1986, ngoài ra ông bà không có con nuôi hay con riêng nào khác. Từ khi sinh ra Bà Đoàn Thị Bích C đã bị chậm phát triển về nhận thức do ảnh hưởng của chất độc da cam. Đến hiện nay, bà C vẫn không thể tự nhận thức và điều khiển hành vi của mình, không thể tự phục vụ các nhu cầu bản thân mà phải có người khác giúp đỡ. Bà C không có chồng, không có con. Nay bà B yêu cầu Tòa án tuyên bố Bà Đoàn Thị Bích C mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự trong quá trình giải quyết, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận A Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

1/ Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết:

Bà Trương Thị B và ông Đoàn Sỹ D (Đoàn Sĩ D) (ông D đã chết ngày 08/8/2020) trong thời gian chung sống có 03 người con chung là Đoàn Trung E sinh năm 1981, Đoàn Trung F sinh năm 1983 và Đoàn Thị Bích C sinh năm 1986.

Nay Bà Trương Thị B yêu cầu Tòa án tuyên bố Bà Đoàn Thị Bích C là mất năng lực hành vi dân sự, theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ bản sao giấy khai sinh số L324 quyển số 1/1986 đăng ký ngày 06/5/1986 tại Ủy ban nhân dân Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, cấp cho Đoàn Thị Bích C (nữ), sinh ngày 18/4/1986 có thể xác định Bà Trương Thị B là mẹ ruột của Bà Đoàn Thị Bích C.

Căn cứ kết quả xác minh của Công an Phường X, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh về quan hệ nhân thân của Bà Đoàn Thị Bích C như sau: Đương sự Đoàn Thị Bích C, sinh năm 1986 có hộ khẩu thường trú tại Phường X, Quận A, hiện đang cư trú tại địa phương. Đương sự có cha là Đoàn Sỹ D sinh năm 1951 (đã chết), mẹ là Trương Thị B sinh năm 1954, chưa ghi nhận thông tin có chồng, con. Tại biên bản ghi lời khai, đương sự cũng xác nhận mối quan hệ gia đình của bà C đúng như kết quả xác minh của Công an Phường X, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Bà Trương Thị B có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố Bà Đoàn Thị Bích C là mất năng lực hành vi dân sự.

Tại biên bản ghi lời khai, Bà Trương Thị B trình bày: Từ khi sinh ra Bà Đoàn Thị Bích C đã bị chậm phát triển về nhận thức do ảnh hưởng của chất độc da cam. Đến hiện nay, bà C vẫn không thể tự nhận thức và điều khiển hành vi của mình, không thể tự phục vụ các nhu cầu bản thân mà phải có người khác giúp đỡ. Nay Bà Trương Thị B yêu cầu Tòa án tuyên bố Bà Đoàn Thị Bích C mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 6133/KLGD ngày 09/8/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Y tế đã kết luận đối với Bà Đoàn Thị Bích C:

- Đương sự có chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng/ Hội chứng Down (F72/Q90-ICD10);

- Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, Tòa án có đủ cơ sở tuyên bố Bà Đoàn Thị Bích C mất năng lực hành vi dân sự theo yêu cầu của Bà Trương Thị B.

Về lệ phí việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do Bà Trương Thị B nộp. Bà B là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận A tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của Bà Trương Thị B tuyên bố Bà Đoàn Thị Bích C là mất năng lực hành vi dân sự.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 362, Điều 366, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

khóa 14; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009 và danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của Bà Trương Thị B:

Tuyên bố Bà Đoàn Thị Bích C, sinh năm 1986, địa chỉ: Phường X, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh là mất năng lực hành vi dân sự.

Giao dịch dân sự của Bà Đoàn Thị Bích C phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trương Thị B được miễn nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được công bố, các đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q6;
- Chi cục thi hành án dân sự Q6;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Cao Thị Hồng Nga